|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ Y TẾ** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***Hà Nội, ngày tháng năm 2018* |

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ TRIỂN KHAI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**KẾT NỐI CƠ SỞ CUNG ỨNG THUỐC**

*(Tại Hội nghị trực tuyến triển khai ứng dụng CNTT*

*kết nối cơ sở cung ứng thuốc)*

Thuốc, đặc biệt là thuốc kháng sinh có vai trò quan trọng trong việc điều trị chữa bệnh, tuy nhiên thuốc có những tác dụng phụ, nếu sử dụng không đúng cách hoặc tự ý sử dụng sẽ gây ra những hậu quả ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe con người như kéo dài thời gian điều trị, gia tăng tỉ lệ tử vong của bệnh nhân, tăng chi phí điều trị, đặc biệt là gia tăng tình trạng kháng kháng sinh.

 Lạm dụng thuốc và lạm dụng kháng sinh, thuốc tiêm, vitamin được đề cập tại nhiều quốc gia. Tình trạng lạm dụng kháng sinh xẩy ra đối với nhiều loại bệnh, trên nhiều đối tượng bệnh nhân. Nhiều bệnh nhân dùng kháng sinh liều thấp hơn hoặc chỉ dùng trong thời gian ngắn 3 ngày thay vì 5 ngày.

Tại Việt Nam, nhằm tăng cường giám sát hoạt động kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú, Bộ Y tế đã ban hành nhiều văn bản pháp quy quy định hoạt động này. Hiện nay, hầu hết các bệnh viện đã áp dụng và triển khai việc thực hiện việc kê đơn điện tử đã giảm được nhiều sai sót trong việc kê đơn thuốc cho bệnh nhân ngoại trú. Tuy nhiên, việc thực hiện quy chế kê đơn thuốc trong điều trị ngoại trú vẫn còn nhiều vấn đề tồn tại, vẫn còn tình trạng kê đơn theo tên thương mại đối với trường hợp thuốc không có nhiều hoạt chất. Nội dung ghi hướng dẫn sử dụng thuốc cho bệnh nhân cũng còn sai sót và chưa đầy đủ về hàm lượng, liều dùng, đường dùng, thời điểm dùng; thông tin bệnh nhân chưa đầy đủ. Những bất cập này đã và đang tồn tại và cần có các biện pháp khắc phục cụ thể, kịp thời nhằm hướng tới sử dụng thuốc an toàn, hợp lý và kinh tế.

Ở Việt Nam, theo kết quả khảo sát về việc bán thuốc kháng sinh ở các cơ sở bán lẻ thuốc ở vùng nông thôn và thành thị các tỉnh phía Bắc cho thấy nhận thức về kháng sinh và kháng kháng sinh của người bán thuốc và người dân còn thấp đặc biệt ở vùng nông thôn. Phần lớn kháng sinh được bán mà không có đơn 88% (thành thị) và 91% (nông thôn). Kháng sinh đóng góp 13,4% (ở thành thị) và 18,7% (ở nông thôn) trong tổng số doanh thu của cơ sở bán lẻ thuốc.

Hiện nay, vấn đề kháng thuốc kháng sinh ở Việt Nam ngày càng trở lên trầm trọng, đáng báo động, nhiều vi khuẩn kháng với nhiều loại kháng sinh. Tại Việt Nam, việc bán thuốc kê đơn mà không có đơn còn phổ biến. Hiện nay, đã có nhiều các văn bản quy định về bán thuốc kê đơn được ban hành và phổ biến, thậm chí hành vi bán lẻ thuốc mà không có đơn thuốc còn là hành vi bị nghiêm cấm, nhưng việc chấp hành và thực hiện của các cơ sở bán lẻ thuốc chưa nghiêm*.* Công tác hậu kiểm còn nhiều hạn chế, bên cạnh đó số lượng nhà thuốc quá lớn trên địa bàn với cơ cấu nhân lực của cơ quan quản lý còn hạn chế cũng là một trong những khó khăn được đưa ra. Ngoài ra, chế tài xử phạt vi phạm chưa đủ sức răn đe, theo quy định đối với hành vi bán lẻ các loại thuốc phải kê đơn mà không có đơn thuốc bị xử phạt từ 200.000 đồng đến 500.000 đồng; đối với hành vi kê đơn thuốc không ghi đầy đủ, rõ ràng, không chính xác trong đơn bị xử phạt từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng.

Xuất phát từ cơ sở thực tiễn nêu trên, Bộ Y tế xây dựng Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020”.

Cùng với sự phát triển của nền kinh tế và sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, trong những năm gần đây, mạng lưới kinh doanh dược cũng phát triển nở rộ hệ thống các doanh nghiệp, công ty, nhà thuốc phát triển rộng khắp trên toàn quốc. Với 219 nhà máy sản xuất thuốc đạt GMP, 137 công ty xuất nhập khẩu thuốc và hơn 61.000 cơ sở bán lẻ (nhà thuốc, quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã) đã góp phần đảm bảo quyền của người dân được tiếp cận thuốc đặc biệt là người dân ở những địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa và đã có những đóng góp tích cực bảo đảm cung cấp kịp thời, đầy đủ thuốc có chất lượng với giá cả hợp lý cho nhân dân là một trong các mục tiêu của chiến lược quốc gia phát triển ngành dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030. Tuy nhiên, hoạt động cung ứng thuốc đang gặp nhiều thách thức như tình trạng mua bán thuốc không rõ nguồn gốc, thuốc giả, thuốc kém chất lượng, mua bán thuốc không theo đơn, đặc biệt việc mua bán, sử dụng thuốc kháng sinh không có đơn thuốc đã dẫn đến tình trạng kháng kháng sinh ở mức độ đáng báo động. Nguyên nhân quan trọng của tình trạng này là thói quen mua bán sử dụng thuốc không cần đơn, không theo đơn còn nhiều; hiện chưa có công cụ hữu hiệu giúp cho người dân biết được thông tin, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng thuốc, giá cả và cơ quan quản lý nhà nước trong việc kiểm tra, kiểm soát hoạt động mua bán thuốc trên thị trường.

Trước tình hình đó, ngày 25/10/2017, tại Hội nghị Trung ương 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII đã ban hành Nghị quyết số 20-NQ/TW về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới và Nghị quyết số 139/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về Chương trình Hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương, một trong những nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm thúc đẩy phát triển ngành dược đó là: *Tập trung quản lý hệ thống bán buôn, bán lẻ, các nhà thuốc trong và ngoài bệnh viện. Thực hiện đồng bộ các giải pháp để truy xuất nguồn gốc thuốc, chấn chỉnh tình trạng bán thuốc không theo đơn.* ***Ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối, đảm bảo kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên toàn quốc****”.*

Để thực hiện, triển khai những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trên, Chính phủ đã có nhiều buổi họp với Bộ Y tế để nắm bắt tình hình và đưa ra các ý kiến chỉ đạo, cụ thể:

 - Ngày 25/5/2018, Văn phòng Chính phủ đã ban hành Thông báo số 192/TB-VPCP, thông báo ý kiến kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại cuộc họp về việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc theo Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020” nhằm triển khai các chỉ đạo về tăng cường hiệu quả quản lý thuốc theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

 - Ngày 10/7/2018, Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 90/NQ-CP về Nghị quyết phiên họp Chính phủ với các địa phương và phiên họp thường kỳ tháng 6 năm 2018. Theo chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết, “***Bộ Y tế thực hiện việc kết nối các nhà thuốc, cơ sở cung ứng thuốc theo quy định, kiểm soát chặt chẽ việc kê đơn thuốc, mua bán và sử dụng thuốc theo đơn, quản lý hiệu quả hệ thống cung ứng thuốc. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo việc kết nối các nhà thuốc, đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân và các cơ sở khám chữa bệnh, cơ sở cung ứng thuốc thực hiện.”***

-Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 19 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng kém chất lượng thuộc nhóm ngành dược phẩm, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, dược liệu và vị thuốc y học cổ truyền.

Bộ Y tế đã tích cực, khẩn trương triển khai nội dung trên dưới sự chỉ đạo và giám sát sát sao của Chính phủ, với các nội dung công việc cụ thể như sau:

**I. VIỆC BAN HÀNH CÁC VĂN BẢN :**

- Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020” và ngày 03/10/2017, Bộ Y tế đã ký ban hành Quyết định số 4448/QĐ-BYT về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020”. Bộ Y tế đã có văn bản gửi Sở Y tế các tỉnh thành phố trược thuộc trưng ương về việc xây dựng kế hoạch và triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn, kèm theo Bộ công cụ để triển khai Đề án.

- Quyết định số 1624/QĐ-BYT ngày 6/3/2018 của Bộ Y tế ban hành chương trình hành động của Bộ Y tế thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới.

- Quyết định số 4448/QĐ-BYT, ngày 27/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020” theo Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế.

- Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

- Thông tư 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

- Quyết định số 133/QĐ-BYT ngày 12 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc lập thành lập Tổ công tác của Bộ Y tế phối hợp với Tập đoàn viễn thông quân đội Viettel để triển khai ứng dụng CNTT kết nối các nhà thuốc trên toàn quốc theo Nghị Quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

 - Quyết định số 4815/QĐ-BYT ngày 17/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành **“**Kế hoạch triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc nhằm kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn”.

 - Quyết định số 540/QĐ-QLD ngày 20/8/2018 về việc ban hành “ Chuẩn yêu cầu dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở bán lẻ thuốc: phiên bản 1.0.

- Công văn số 6269/BYT-QLD, ngày 02/11/2017 của Bộ Y tế gửi Sở Y tế các tỉnh thành phố trược thuộc trưng ương về việc xây dựng kế hoạch và triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn, kèm theo Bộ công cụ để triển khai Đề án.

- Công văn số 3673/BYT-QLD ngày 27/6/2018 của Bộ Y tế gửi Chủ tịch Ủy Ban nhân dân các tỉnh ,thành phố trực thuộc trung ương về việc triển khai Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020.

Với các văn bản quy phạm pháp luật trên, việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc là điều kiện bắt buộc phải có đối với cơ sở kinh doanh thuốc, cụ thể:

 - Cơ sở bán lẻ thuốc (đối với nhà thuốc và tủ thuốc trạm y tế xã từ ngày 01/01/2019, quầy thuốc từ ngày 01/01/2020) phải có thiết bị và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả, nguồn gốc thuốc mua vào, bán ra. Có cơ chế chuyển thông tin về việc mua bán thuốc, chất lượng thuốc giữa nhà cung cấp với khách hàng cũng như việc chuyển giao thông tin cho cơ quan quản lý liên quan khi được yêu cầu.

 - Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc phải có máy tính kết nối internet và thực hiện quản lý hoạt động phân phối thuốc bằng phần mềm vi tính. Có cơ chế chuyển thông tin về việc phân phối thuốc, chất lượng thuốc giữa nhà sản xuất với khách hàng cũng như việc chuyển giao thông tin cho cơ quan quản lý liên quan khi được yêu cầu.

**II. VIỆC TỔ CHỨC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1. **Việc tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát của Bộ Y tế*.***

Từ ngày 04/01/2018, Bộ Y tế đã tổ chức các Đoàn công tác cùng với Viettel làm việc với UBND các tỉnh Phú Thọ, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Nam Định và các Sở, Ngành của các tỉnh để triển khai dự án CNTT kết nối nhà thuốc thí điểm.

 Trong thời gian qua, Bộ Y tế đã tổ chức 08 Đoàn công tác do Lãnh đạo Bộ làm trưởng đoàn, đầu mối Cục Quản lý Dược cùng với sự tham gia các Vụ Cục liên quan và phối hợp với Viettel triển khai kiểm tra, đánh giá thực trạng, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai tại các địa phương ( tỉnh Phú Thọ: 03 Đoàn; tỉnh Vĩnh Phúc: 02 Đoàn; tỉnh Hưng Yên: 02 Đoàn; tỉnh Nam Định: 01 Đoàn).

Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) đã tổ chức 2 đợt sơ kết đánh giá kết quả triển khai thí điểm với sự tham gia của một số cơ sở bán lẻ đóng trên các tỉnh triển khai thí điểm cùng đại diện Sở Y tế một số tỉnh (bao gồm các tỉnh đã triển khai thì điểm và 5 tỉnh có đề nghị được triển khai sớm là Hải Dương, Quảng Ninh, Lạng Sơn, Nghệ An, Hà Tĩnh).

Bên cạnh đó, Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) đã có văn bản chỉ đạo đến các Sở Y tế các tỉnh, thành phố trên toàn quốc để tiến hành khảo sát thực trạng ứng dụng công nghệ thông tin và sử dụng phần mềm trong hoạt động kinh doanh thuốc tại các cơ sở bán lẻ thuốc.

Cục Quản lý Dược được lãnh đạo Bộ giao làm đầu mối đã triển khai, theo dõi, đôn đốc việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở cung ứng thuốc. Cục Quản lý Dược đã thường xuyên theo dõi, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ ban hành các văn bản chỉ đạo Sở Y tế các tỉnh, thành phố, các đơn vị liên quan để triển khai Dự án như:

 - Công văn số 9909/QLD-KD ngày 31/5/2018 gửi các Công ty triển khai chuỗi nhà thuốc, yêu cầu báo cáo tình hình triển khai CNTT trong hoạt động chuỗi nhà thuốc GPP.

 - Công văn số 10912/QLD-KD ngày 11/6/2018 gửi Giám đốc Sở Y tế các tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Hưng Yên về việc triển khai ứng dụng CNTT kết nối liên thông nhà thuốc.

 - Cục Quản lý Dược đã ban hành Quyết định số 288/QĐ-QLD ngày 23/5/2018 về việc thành lập Tổ công tác của Cục Quản lý Dược để triển khai ứng dụng CNTT kết nối các nhà thuốc trên toàn quốc theo Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII.

 - Công văn số 11327/QLD-TTra ngày 15/6/2018 gửi Sở Y tế các tỉnh Phú Thọ, Vĩnh Phúc và Hưng Yên, đề nghị cho ý kiến và tổ chức lấy ý kiến hoàn thiện danh mục yêu cầu đối với phần mềm kết nối liên thông nhà thuốc.

Hiện nay, trên toàn quốc có 61.867 cơ sở bán lẻ thuốc, trong đó nhà thuốc có 71.15% các cơ sở có kết nối internet; 47,85% sử dụng phần mềm để quản lý kinh doanh thuốc của cơ sở với 23 loại phần mềm đang được sử dụng. Đặc biệt tại các tỉnh thành phố lớn như Tp. Hồ Chí Minh, tỉ lệ các cơ sở có internet rất cao (lớn hơn 90%), cụ thể:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Loại hình** | **Tổng số** | **Có internet** | **Có phần mềm** |
| Số lượng | Tỷ lệ (%) | Số lượng | Tỷ lệ (%) |
| **1** | Nhà thuốc | 19107 | 13595 | 71.15 | 9144 | 47.85 |
| **2** | Quầy thuốc | 39032 | 17120 | 43.9 | 1610 | 4.12 |
| **3** | Tủ thuốc | 3728 | 2982 | 80 | 2578 | 69.15 |
|  |   | **61867** | **33697** | ***54.45*** | **13332** | ***21,5*** |

 Bộ Y tế ban hành các công văn gửi UBND các tỉnh, thành phố để đảm bảo sự vào cuộc quyết liệt của chính quyền địa phương tạo tiền đề cho việc triển khai đề án thành công trên toàn quốc.

**2.Việc triển khai tại các địa phương:**

* 1. **Tại tỉnh Phú Thọ:**

Thời điểm triển khai phần mềm liên thông nhà thuốc, tỉnh Phú Thọ có 1179 cơ sở kinh doanh thuốc bao gồm: 211 Nhà thuốc, 934 Nhà thuốc, 06 Tủ thuốc trạm y tế, 28 cơ sở bán buôn thuốc. Các cơ sở phân bổ rộng khắp tới 277 xã, phường, thị trấn. Trong đó có 64 xã khó khăn và 160 xã đặc biệt khó khăn.

 **2.1.1 Giai đoạn 1: thí điểm ở 12 cơ sở**

- Ngày 05/02/2018, Sở Y tế đã có văn bản số 160/SYT-NVD trong đó lựa chọn 27 cơ sở y tế trên địa bàn (02 doanh nghiệp, 05 nhà thuốc bệnh viện, 05 quầy thuốc trạm y tế, 05 tủ thuốc trạm y tế, 05 nhà thuốc tư nhân, 05 quầy thuốc tư nhân) và yêu cầu các cơ sở báo cáo danh mục 100 mặt hàng đang kinh doanh phân phối để tổng hợp báo cáo Bộ Y tế.

- Ngày 08/02/2018, Sở Y tế Phú Thọ có văn bản số 186/SYT-NVD triệu tập Hội nghị tập huấn phần mềm công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc đối với 27 cơ sở đã lựa chọn.

- Sau hội nghị 16/3/2018, lựa chọn thí điểm 12 cơ sở bán lẻ thuốc tư nhân để triển khai thí điểm phần mềm, tập đoàn Viettel có trách nhiệm cử cán bộ bám sát từng cơ sở.

**2.1.2** **Giai đoạn 2: triển khai tới các nhà thuốc và cơ sở bán lẻ thuộc bệnh viện, trung tâm y tế, trạm y tế xã, phương, thị trấn.**

- Giám đốc Sở Y tế có Quyết định số 517/QĐ-SYT ngày 20/6/2018 về việc thành lập Tổ công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở bán lẻ thuốc trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

- Ngày 29/6/2018, Sở Y tế ban hành văn bản số 1039/SYT-NVD về việc triệu tập tập huấn sử dụng phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc.

- Ngày 02/7/2018 đã tổ chức lớp tập huấn thứ nhất: Đối tượng được tập huấn là người quản lý chuyên môn 22 cơ sở kinh doanh thuốc trong cơ sở khám chữa bệnh trong và ngoài công lập; 13 đầu mối phụ trách dược của 13 Trung tâm y tế các huyện, thị, thành. Kết quả buổi tập huấn, do các cơ sở đang thực hiện việc kê đơn điện tử vì vậy việc chuyển giao công nghệ về kỹ thuật thao tác các trường dữ liệu khá thuận lợi.

- Ngày 03/7/2018, Sở Y tế ban hành văn bản Văn bản số 1054/ SYT-NVD về việc tập huấn phần mềm kết nối cơ sở bán lẻ thuốc và văn bản số 1055/SYT-NVD về việc tập huấn sử dụng phần mềm kết nối cơ sở bán lẻ thuốc và để thực hiện kế hoạch của Tổ công tác.

- Tính đến hết ngày 07/7/2018, tổ chức tập huấn 100% chủ cơ sở nhà thuốc thuộc các huyện, thị, thành trong và ngoài công lập, cơ sở bán lẻ thuốc thuộc Trạm Y tế trên địa bàn và thực hiện bàn giao tài khoản sử dụng phần mềm cho các cơ sở. Các đơn vị sử dụng được phần mềm và tiếp tục ghi nhận các ý kiến đóng góp của các cơ sở các nội dung cần chỉnh sửa, khắc phục để tiếp tục duy trì việc kết nối các cơ sở để tiếp tục triển khai đến tất cả các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn tỉnh.

**2.2 Tỉnh Hưng Yên:**

Trên địa bàn tỉnh, tại thời điểm triển khai kết nối cơ sở cung ứng thuốc có 46 nhà thuốc , 134 quầy thuốc 134, 161 tủ thuốc trạm y tế xã.

 Tỉnh đã triển khai 03 đợt tập huấn cho các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn, cụ thể:

 Đợt 1: Tiến hành tổ chức tập huấn cho toàn bộ 48 nhà thuốc trên địa bàn toàn tỉnh theo hình thức tập chung.

Đợt 2. Tiến hành cài đặt, hướng dẫn trực tiếp cách sử dụng phần mềm cho 45 nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

Đợt 3. Tiến hành tổ chức tập huấn cho quầy thuốc, tủ thuốc trạm y tế xã, hiện đã tiên hành cài đặt được cho 52 quầy thuốc trên địa bàn tỉnh

**2.3 Tỉnh Vĩnh Phúc:**

Trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc , tại thời điểm triển khai kết nối cơ sở cung ứng thuốc có hiện có 150 nhà thuốc, 934 quầy thuốc và 137 tủ thuốc trạm y tế. Tỉnh đã triển khai 03 đợt tập huấn cho các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn, cụ thể:

Đợt 1: Tiến hành cài đặt và trược tiếp hứng dẫn cho 20 nhà thuốc thuộc địa bàn thị xã Phúc Yên.

Đợt 2. Tiến hành đào tạo tập chung tại Sở Y tế và cung cấp acount cho 70 nhà thuốc trên đại bàn tỉnh

Đợt 3. Triển khai tập huấn, cài đặt phần mềm, cấp acount cho 137 quầy thuốc, trạm y tế xã trên địa bàn tỉnh theo hình thức tập chung.

**2.4 Tỉnh Nam Định:**

Trên địa bàn tỉnh Nam Định, tại thời điểm triển khai kết nối có 123 nhà thuốc, 710 quầy thuốc.

 - Đợt 1: Tiến hành cài đặt và trực tiếp hướng dẫn sử dụng cho 07 nhà thuốc trên địa bàn tỉnh.

- Đợt 2: Tiến hành tập huấn cho toàn bộ các nhà thuốc trên địa bàn tỉnh theo hình thức tập chung tại Sở Y tế. Hiện đã có 40 nhà thuốc trên đại bàn tỉnh đã được cài đặt.

**III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

**1. Kết quả thực hiện tại trung ương:**

**1.1 Xây dựng cơ sở dữ liệu dược quốc gia và phần mềm triển khai thí điểm.**

 - Chuẩn hóa được 52.000 trên khoảng 60.000 danh mục thuốc y tế; - Xây dựng Platform quản lý Core Dược quốc gia và các chuẩn liên thông dữ liệu (API) cho phép kết nối với các phần mềm nhà thuốc khác, phần mềm quản lý bệnh viện (HIS) cho bệnh viện, phần mềm của các cơ sở sản xuất và xuất nhập khẩu.

- Triển khai việc kết nối với phần mềm quản lý bệnh viện của VNPT, Viettel về liên thông đơn thuốc.

-Xây dựng mã đơn thuốc quốc gia, mã cơ sở y tế.

**1.2. Bộ Y tế (Cục Quản lý Dược) đã ban hành chuẩn yêu cầu dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng CNTT kết nối liên thông cơ sở bán lẻ thuốc phiên bản 1.0** bao gồm 23 tiêu chí chuẩn yêu cầu đầu ra phần mềm kết nối từ cơ sở bán lẻ thuốc với Sở Y tế, Bộ Y tế; 18 tiêu chí chuẩn yêu cầu đầu ra phần mềm tổng hợp các thông tin chung trên địa bàn tỉnh/thành phố; 12 tiêu chí chuẩn yêu cầu đầu ra phần mềm đối với đơn thuốc đảm bảo kiểm soát việc kê đơn, mua bán thuốc theo đơn, kiểm soát xuất xứ, nguồn gốc, chất lượng, hạn sử dụng, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên toàn quốc. Đồng thời cơ quan quản lý, Sở Y tế sẽ biết được tại địa phương mình hiện các cơ sở bán lẻ thuốc đang kinh doanh bao nhiêu loại thuốc, mỗi loại thuốc còn tồn bao nhiêu, hạn dùng và chất lượng thuốc. Bộ Y tế sẽ biết được trên toàn quốc các cơ sở bán lẻ thuốc đang kinh doanh bao nhiêu loại thuốc, mỗi loại thuốc còn tồn bao nhiêu, hạn dùng và chất lượng thuốc.

**1.3. Bộ Y tế phối hợp Viettel đã chuẩn bị xong bộ tài liệu tập huấn hướng dẫn sử dụng UDCNTT**

 - Tài liệu giới thiệu hệ thống, hướng dẫn sử dụng

 - Clip tập huấn (30 phút): <https://youtu.be/tzAebWtmqpc>

Với bộ tài liệu hướng dẫn này các cơ sở bán lẻ thuốc có thể tự học và thực hiện được kết nối các cơ sở cung ứng thuốc.

**2. Kết quả triển khai tại các địa phương**

Tại các địa phương triển khai thí điểm tỉnh Phú Thọ, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Nam Định, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân các tỉnh, Lãnh đạo Sở Y tế và các ban ngành liên quan đã xác định rõ trách nhiệm và vào cuộc đối với việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc trên địa bàn và tổ chức, triển khai đầy đủ kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực dược, quy định về kê đơn thuốc trên địa bàn.

 Một thành quả đáng ghi nhận là đã thay đổi được nhận thức của người bán lẻ thuốc trong việc triển khai kết nối. Ban đầu các cơ sở phần lớn ngại, chưa muốn tham gia thí điểm vào Dự án kết nối, còn có trường hợp cơ sở từ chối tham gia với lý do không có máy tính, không có mạng, người bán thuốc cao tuổi nên không tiếp cận được với công nghệ và một lý do mà niều cơ sở e ngại là cơ sở sẽ bị kiểm soát đến hoạt động kinh doanh về doanh số bán hàng sẽ liên quan đến đóng thuế. Bên cạnh đó bước đầu cơ sở bán thuốc đã ý thức được việc phải thực hiện bán thuốc theo đơn, một thói quen phổ biến lâu nay trong xã hội.

Với sự chỉ đạo tích cực của Bộ Y tế, Lãnh đạo UBND các tỉnh triển khai thí điểm, Sở Y tế cùng với sự phối hợp của Viettel việc triển khai thí điểm kết nối, cho đến nay tại 04 tỉnh thí điểm Phú Thọ, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Nam Định, các nhà thuốc và tủ thuốc đã được cài đặt phần mềm cơ bản đã thực hiện thường xuyên việc cập nhật hoạt động mua bán thuốc của cơ sở.

- Nhận thấy sự cần thiết của việc ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, Một số sở Y tế như Quảng Ninh, Hải Dương, Lạng Sơn, Nghệ An, Hà Tĩnh đã có công văn gửi Bộ Y tế đề xuất được sớm triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối cơ sở bán lẻ trên toàn tỉnh và Bộ Y tế đã hướng dẫn các địa phương phối hợp Chi nhánh Viettel các tỉnh triển khai thực hiện. Thực hiện nghiêm túc ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, của Bộ Y tế, các địa phương đã triển khai việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối nhà thuốc, hiện nay đã có thêm 25 tỉnh đã triển khai thực hiện. Kết quả thực hiện tại **25** tỉnh, đã cấp acount cho 4.178 cơ sở bán lẻ thuốc, có 1915 cơ sở đã thường xuyên cập nhật số liệu về hoạt động mua, bán thuốc, 22.196 đơn thuốc.

được cập nhật liên tục trên trang web: [**http://duocquocgia.com.vn**](http://duocquocgia.com.vn).

***Như vậy,*** với việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc, người dân dễ dàng tiếp cận với các thông tin của thuốc như nguồn gốc xuất xứ, hạn dùng, cách dùng, liều dùng…; Các cơ sở cung ứng thuốc có công cụ hữu hiệu phục vụ hoạt động kinh doanh như chức năng thống kê, báo cáo, kiểm soát chặt chẽ hạn dùng của thuốc, đưa ra cảnh báo khi thuốc sắp hết hạn, tiếp nhận kịp thời các văn bản chỉ đạo của cơ quan quản lý như thông tin thuốc bị thu hồi, thuốc không đạt chất lượng…; Cơ quan quản lý Dược nắm bắt được toàn bộ đường đi của thuốc từ khâu sản xuất, nhập khẩu cho đến tay người tiêu dùng, giảm hồ sơ giấy tờ báo cáo, đảm bảo thu hồi triệt để thuốc khi thuốc bị thu hồi bắt buộc, kiểm soát giá cả, nguồn gốc xuất xứ của thuốc, ngăn chặn tình trạng bán thuốc phải kê đơn không đúng quy định. Phân tích được dữ liệu sử dụng thuốc ở các địa bàn, chỉ đạo luân chuyển kịp thời khi có dịch bệnh.

**IV. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN:**

**1.Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ, của Lãnh đạo Bộ Y tế trong việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối, đảm bảo kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra trên toàn quốc góp phần nâng cao chất lượng công tác kiểm soát chất lượng thuốc đồng thời củng cố niềm tin của nhân dân khi sử dụng thuốc.

- Sự vào cuộc quyết liệt của Lãnh đạo UBND các tỉnh, thành phố, của Sở Y tế và các ngành liên quan: Tận dụng mọi nguồn lực sẵn có tại địa phương;

- Ý thức tích cực tham gia của một số cơ sở bán lẻ thuốc, của cơ sở khám chữa bệnh, trạm y tế xã.

- Có hành lang pháp lý: Thông tư 02/2018/TT-BYT ngày 22/01/2018 của Bộ Y tế quy định lộ trình các cơ sở bán lẻ thuốc phải có thiết bị và triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện kết nối, bảo đảm kiểm soát xuất xứ, giá cả, nguồn gốc thuốc mua vào, bán ra, Thông tư 03/2018/TT-BYT của Bộ Y tế về việc Quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc, quy định các cơ sở bán buôn thuốc phải có phần mềm quản lý bán hàng và kết nối với cơ quan quản lý.

- Hiện nay với sự phát triển của công nghệ thông tin, đa số các cơ sở bán lẻ có kết nối Internet. Việt Nam có số lượng người sử dụng điện thoại thông minh rất lớn, mạng điện thoại 3G, 4G đã bao phủ gần như toàn bộ đất nước.

- Sự phối hợp tích cực và hỗ trợ của Tập đoàn Công nghiệp viễn thông quân đội trong việc xây dựng dữ liệu dược quốc gia, xây dựng phần mềm tiện ích cho cơ sở bán lẻ trong hoạt động kinh doanh và đáp ứng yêu cầu của cơ quan quản lý.

**2. Khó khăn**

- Các cơ sở bán lẻ thuốc còn e ngại về việc áp dụng phần mềm quản lý nhà thuốc sẽ ảnh hưởng đến bí mật kinh doanh của cơ sở như doanh số bán hàng…

- Hệ thống các cơ sở cung ứng thuốc số lượng lớn, nhiều cơ sở ở vùng sâu, vùng xa. Hiệu quả kinh doanh từ hoạt động cung ứng thuốc của nhiều cơ sở chưa đem lại hiệu quả kinh tế cao. Đó là khó khăn lớn nhất trong việc đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật, triển khai phầm mềm quản lý đồng bộ trên hệ thống các tỉnh.

- Trình độ sử dụng công nghệ thông tin, tiếp nhận thông tin thuốc của nhiều cơ sở kinh doanh còn hạn chế, chưa đồng đều .

* Một số cơ sở chưa có đường truyền Internet, chưa có máy tính để kết nối, một số cơ sở chưa cập nhật dữ liệu đầy đủ; nhân sự nhà thuốc trình độ còn hạn chế, tiếp thu chậm khi được tập huấn, đào tạo nên còn chậm, còn lúng túng trong thực hiện phần mềm.
* Đối với các cơ sở đã có hệ thống phần mềm quản lý dược, việc triển khai áp dụng thêm phần mềm mới dẫn đến việc phải sử dụng song song hai phần mềm, lãng phí thời gian, nguồn lực, dự kiến làm tăng chi phí cho quá trình quản lý lưu thông thuốc, có thể dẫn tới việc tăng giá thuốc.

- Việc duy trì sử dụng phần mềm quản lý nhà thuốc sau khi cài đặt, việc cập nhật đầy đủ danh mục thuốc tại các nhà thuốc khó kiểm soát, phụ thuộc vào tính tự giác và ý thức trách nhiệm của người bán thuốc.

**V. CÁC GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI**

1. Hoàn thiện, sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật về việc ứng dụng công nghệ thông tin kết nối, quy định về kê đơn và bán thuốc theo đơn:

- Sửa đổi Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế: Qui định về hành vi vi phạm về việc không thực hiện duy trì kết nối cơ sở cung ứng thuốc, quy định về việc không thực hiện kê đơn thuốc, bán thuốc kê đơn đủ sức răn đe các cơ sở vi phạm.

- Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn, tập huấn bằng văn bản hoặc video… bảo đảm mọi tổ chức, cá nhân liên quan được hướng dẫn cụ thể, chi tiết về thực hiện kết nối, không để bất cứ cơ sở nào không kết nối do không được tập huấn, hướng dẫn.

- Ban hành quy định về việc kê đơn thuốc điện tử đồng bộ với việc kết nối nhà thuốc để bảo đảm việc kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn.

2. Thường xuyên tổng hợp, cập nhật và tăng cường phổ biến thông tin về sản phẩm thuốc, chỉ định, cách dùng, liều dùng, nguồn gốc xuất xứ và giá cả thông qua cơ sở dữ liệu thuốc quốc gia.

3. Tiếp tục tổ chức thực hiện kết nối cơ sở sản xuất, cơ sở nhập khẩu, cơ sở bán buôn thuốc để đảm bảo kiểm soát được đường đi của thuốc, chất lượng thuốc, giá cả thuốc cũng như tổng hợp được số lượng tồn của từng loại thuốc trong cả nước từ đó xây dựng được dự báo nhu cầu thuốc quốc gia trong các giai đoạn.

4. Tăng cường kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện kết nối đối với các cơ sở cung ứng thuốc tại các địa phương.

5. Tăng cường đẩy mạnh tuyên truyền về việc thực hiện kết nối đối với cơ sở cung ứng thuốcvà nâng cao nhận thức trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân kinh doanh dược đối với việc thực hiện kết nối; người dân sử dụng, tra cứu thông tin thuốc qua cơ sở dữ liệu thuốc quốc gia, thực hiện việc kê đơn, mua bán thuốc và sử dụng thuốc theo đơn.

6. Tiếp tục phối hợp với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội Viettel và các cơ sở cung ứng phần mềm để triển khai tốt việc kết nối cơ sở cung ứng thuốc.

**IV. KIẾN NGHỊ**

Để đảm bảo Dự án ứng dụng công nghệ thông tin kết nối các cơ sở cung ứng thuốc thành công, với sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, sự Quyết tâm của Bộ Y tế, của Viettel cần phải có sự quyết tâm của Lãnh đạo UBND, Sở Y tế, các sở ngành tại các địa phương, sự tham gia tích cực của các cơ sở bán lẻ thuốc, Bộ Y tế xin kiến nghị:

 **1. Chính phủ:**

 - Sớm ban hành Nghị định sửa đổi Nghị định 176/2013/NĐ-CP ngày 14/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

 - Sớm ban hành Nghị định sửa đổi một số quy định liên quan đến đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế.

 - Chỉ đạo các Bộ Ngành, UBND các tỉnh phối hợp cùng Bộ Y tế trong việc triển khai kết nối các cơ sở cung ứng thuốc đảm bảo giúp người dân thuận tiện tra cứu thông tin về nguồn gốc, chất lượng, hạn sử dụng, giá cả từng loại thuốc, giúp cho cơ quan quản lý kiểm soát được việc thực hiện kê đơn, mua bán thuốc theo đơn, đảm bảo kiểm soát xuất xứ, giá cả thuốc được mua vào, bán ra ở mỗi nhà thuốc trên toàn quốc, tăng cường công khai, minh bạch trong quản lý giá thuốc.

**2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương:**

- Chỉ đạo Sở Y tế tổ chức, triển khai đầy đủ kịp thời các văn bản quy phạm pháp luật về lĩnh vực dược, quy định về việc kết nối cơ sở cung ứng thuốc, kê đơn thuốc trên địa bàn.

- Tăng cường công tác tuyên truyền về việc kết nối các cơ sở cung ứng thuốc, trước hết đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh thuốc và các cơ sở khám chữa bệnh trên địa bàn, nhất là về việc mua, sử dụng thuốc theo đơn; chú trọng việc tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở.

- Tăng cường công tác truyền thông đến người dân và các cơ sở y tế trên địa bàn nhằm nâng cao nhận thức của người dân về việc mua thuốc kê đơn phải có đơn của thầy thuốc. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tại các cơ sở cung ứng thuốc, đảm bảo việc bán thuốc kê đơn phải có đơn của thầy thuốc.

 - Chỉ đạo Sở Y tế phối hợp với các cơ quan hữu quan tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc kết nối và thực hiện kê đơn, mua bán thuốc kê đơn.

Với sự quan tâm chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế cùng với sự quyết tâmquyết tâm của Lãnh đạo UBND, Sở Y tế, các sở ngành tại các địa phương, sự tham gia tích cực của Viettel, cơ sở cung ứng phần mềm và các cơ sở cung ứng thuốc, Bộ Y tế tin tưởng việc triển khai kết nối cơ sở cung ứng thuốc đảm bảo theo đúng chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

 Trên đây là báo cáo tình hình công tác triển khai ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở cung ứng thuốc.

**BỘ Y TẾ**